TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 01-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Võ Việt Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thảo Vy và Ông Mai Minh Chánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trung–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Ông Triệu Nhựt Giang-Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày ngày 15 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Thanh Đ, sinh ngày 05/3/1995; nơi sinh: huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Thanh A, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Kim Ú, sinh năm 1974. Anh chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là người lớn nhất; vợ Võ Thị Cẩm T, sinh năm 1993.

Nhân thân bị cáo: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học đến lớp 9 thì nghỉ, sinh sống bằng nghề làm thuê. Năm 2022, có vợ tên Võ Thị Cẩm T.

- Tiền án: Ngày 20/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Châu phú xử phạt 04 tháng 01 ngày tù, bằng thời hạn tạm giam trả tự do ngay tại phiên tòa về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

- Tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 06/7/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người tham gia tố tụng khác*:

- *Bị hại:* Dương Minh C, sinh năm 1982. Có mặt.

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng*:

1. Lê Thanh A, sinh năm 1978. Có mặt.

2. Bùi Thị K, sinh năm 1982. Vắng mặt.

3. Lê Thanh P, sinh năm 1997. Có mặt.

4. Nguyễn Thị Q, sinh năm 1993. Vắng mặt.

5. Nguyễn Văn P1, sinh năm 1985. Vắng mặt.

6. Lương Hoàng H, sinh năm 1972. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18/02/2023, Lê Thanh A cùng Bùi Thị K đến khu vực chợ C1 thuộc khóm V, thị trấn V, huyện C để dự tiệc cưới. Tại đây, A và Dương Minh C xảy ra mẫu thuẫn cự cải nhau, nên C và vợ là Nguyễn Thị Q bỏ ra về, thì bị A dùng tay đánh vào mặt C được mọi người can ngăn, nên A cũng lấy xe chở K ra về, khi ra đến đầu chợ C1 thì A và C dừng xe lại tiếp tục cự cãi, đánh nhau. Trong lúc đang đánh nhau thì Lê Thanh Đ (con ruột A) điện thoại cho A hỏi A đi đám cưới về chưa, thì A nghe tiếng cự cải nên Đ hỏi A có chuyện gì thì A trả lời *"Đang bị người khác đánh ở chợ C1"* nghe vậy Đ tắt điện thoại, rồi vào nhà lấy 01 dao tự chế dài 43cm có vỏ là một ống tuýp bằng kim loại dài 40cm, đựng trong 01 bao vải màu đen (loại bao vải đựng cần câu) để lên baga xe, rồi kêu Lê Thanh P (em ruột Đ) lên xe mô tô đi cùng Đ đến khu vực chợ C1 để tìm A, khi đến nơi Đ thấy quần áo của A bị dơ và trên người có dấu vết sây sát. Tức giận, Đ lấy ống tuýp ra cầm trên tay trái, tay phải thì cầm cây dao tự chế xông đến dùng tuýp và dao tự chế đánh, chém liên tiếp nhiều cái trúng vào người Có gây thương tích, thì được can ngăn. Riêng Có được đưa đến Trung tâm y tế huyện C điều trị.

Ngày 29/6/2023, Đ bị khởi tố, điều tra.

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 287/23/KLTTCT-TTPY ngày 10/5/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh A, đối với: Dương Minh C, sinh năm 1992:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo mờ đính trái kích thước (02x0.1) cm, phẳng, thẳng, có khâu: Tỷ lệ là 01%. Nhiều khả năng do vật tày gây nên.

- Chấn thương hàm dưới, *gây gãy cành ngang xương hàm dưới bên phải, điều trị bảo tồn*: Tỷ lệ là 08%. Do vật tày gây nên.

- Chấn thương 1/3 dưới cẳng tay trái, *gây gãy 1/3 dưới xương trụ trái can tốt, điều trị bảo tồn*: Tỷ lệ là 10%. Do vật tày gây nên.

- Sẹo mặt lưng phía ngón cái bàn tay trái kích thước (2.6x0.2) cm, nằm ngang, sẹo hơi lồi, sậm màu, bờ sắc gọn, có khâu. Tỷ lệ là 01%. Do vật sắc gây nên.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Dương Minh C, áp dụng theo phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là: 19% (Mười chín phần trăm).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C thu giữ: 01 bao vải màu đen, 01 dao tự chế dài 43cm, lưỡi bằng kim loại, rộng 02cm, một đầu quấn băng keo màu đen và 01 ống tuýp kim loại màu đen, đường kính 2,5cm, dài 40cm.

*. Bị hại Dương Minh C trình bày phù hợp nội dung vụ án: Sau khi sự việc xảy ra Có và gia đình của Đ đã thỏa thuận, ngày 20/3/2023 nhận tiền bồi thường 20.000.000 đồng, nên Có bãi nại rút yêu cầu xử lý hình sự đối với Đ và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngoài ra, trong lúc đánh nhau với A, thì Có chỉ bị xây sát nhẹ, nên Có không yêu cầu xử lý hình sự đối với A.

* Người làm chứng:

- Lê Thanh A trình bày: Khi đang đánh nhau với C thì Đ điện thoại cho A và A nói đang bị người khác đánh ở chợ C1, không nói đánh với ai và cũng không kêu Đ đến để đánh nhau. Ngoài ra, trong lúc đánh nhau với C thì A chỉ bị sây sát nhẹ, nên A không yêu cầu xử lý hình sự đối với C và từ chối giám định thương tích.

- Lê Thanh P trình bày: Pháp đang ở nhà thì Đ đến nói *"Ba bị đánh"* kêu P lên xe, Đ không nói đi đâu và làm gì. Khi đi, P thấy trên xe của Đ có 01 túi vải màu đen nhưng không biết trong túi có hung khí, khi đến nơi thì thấy Đ lấy trong túi vải ra 01 cây dao tự chế và 01 ống tuýp để đánh nhau thì P mới biết. Sau khi sự việc xảy ra Pháp mang dao và tuýp giao nộp Công an. Tại phiên toà, Pháp xác định không có tham gia đánh bị hại C.

- Nguyễn Thị Q, Bùi Thị K, Nguyễn Văn P1 trình bày phù hợp nội dung vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Thanh Đ, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung vụ án; lời khai của bị hại; người làm chứng; kết luận giám định; các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, Đ còn khai nhận, việc Đ cất giấu dao tự chế trong túi vải trên baga xe, P có biết không thì Đ không rõ, Đ không nói cho P biết là đi đánh nhau và A cũng không kêu Đ đến để đánh nhau mà tự Đ đi.

Ngày 18/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú ban hành Cáo trạng số: 57/CT-VKSCP-HS truy tố Lê Thanh Đ ra trước Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về thủ tục điều tra, truy tố: Cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại Dương Minh C có ý kiến yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ về hình phạt đối với bị cáo Đ. Về yêu cầu bồi thường bị hại Có trình bày ngày 20/7/2023 đã nhận được số tiền 20.000.000 đồng của gia đình bị cáo Đ và làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Đ nên về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu bồi thường hay yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt theo Cáo trạng truy tố; căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Lê Thanh Đ từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 06/7/2023.

* Về hình phạt bổ sung: Không.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận số tiền bồi thường 20.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa*:* Bị cáo Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo Đ không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại Dương Minh C có ý kiến: Thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin lỗi người bị hại; Đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, tái hoà nhập cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]*Về thẩm quyền giải quyết:* Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang, hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố về tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự

năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[1.3] *Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng*: Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, bị hại trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên toà, nhận thấy lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, Kết luận điều tra, cùng với bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 287/23/KLTTCT-TTPY ngày 10/5/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh A. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 18/02/2023, Lê Thanh A cùng Bùi Thị K đến khu vực chợ C1 thuộc khóm V, thị trấn V, huyện C để dự tiệc cưới. Tại đây, A và Dương Minh C xảy ra mẫu thuẫn cự cải nhau, nên C và vợ là Nguyễn Thị Q bỏ ra về, thì bị A dùng tay đánh vào mặt C được mọi người can ngăn, nên A cũng lấy xe chở K ra về, khi ra đến đầu chợ C1 thì A và C dừng xe lại tiếp tục cự cãi, đánh nhau. Trong lúc đang đánh nhau thì Lê Thanh Đ (con ruột A) điện thoại cho A hỏi A đi đám cưới về chưa, thì A nghe tiếng cự cải nên Đ hỏi A có chuyện gì thì A trả lời *"Đang bị người khác đánh ở chợ C1"* nghe vậy Đ tắt điện thoại, rồi vào nhà lấy 01 dao tự chế dài 43cm có vỏ là một ống tuýp bằng kim loại dài 40cm, đựng trong 01 bao vải màu đen (loại bao vải đựng cần câu) để lên baga xe, rồi kêu Lê Thanh P (em ruột Đ) lên xe mô tô đi cùng Đ đến khu vực chợ C1 để tìm A, khi đến nơi Đ thấy quần áo của A bị dơ và trên người có dấu vết xây sát. Tức giận, Đ lấy ống tuýp ra cầm trên tay trái, tay phải thì cầm cây dao tự chế xông đến dùng tuýp và dao tự chế đánh, chém liên tiếp nhiều cái trúng vào người Có gây thương tích hậu quả Dương Minh C bị tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là 19%. Thấy rằng, tại thời điểm phạm tội bị cáo Đ là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình gây nguy hiểm, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn chỉ vì nghe

cha bị cáo A trả lời *"Đang bị người khác đánh ở chợ C1"* Tức giận, Đ lấy ống tuýp ra cầm trên tay trái, tay phải thì cầm cây dao tự chế xông đến dùng tuýp và dao tự chế đánh, chém liên tiếp nhiều cái trúng vào người Có gây thương tích hậu quả Dương Minh C bị tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là 19%. Qua đó, đã thể hiện tính côn đồ, hung hãn xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo Lê Thanh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố bị cáo Lê Thanh Đ về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định: Tội *"Cố ý gây thương tích"*

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ;

k)…;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ….;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

3.……;

[2.2] *Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:*

Sức khỏe là vốn quý của con người, mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khoẻ, không ai có quyền xâm phạm tính mạng sức khoẻ của người khác một cách trái pháp luật, mọi hành vi xâm phạm đến sức khoẻ của người khác sẽ bị xử lý nghiêm minh. Bị cáo Lê Thanh Đ là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết rõ gây thương tích, làm tổn hại đến sức khỏe cho người khác là phạm tội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm gây ra thương tích cho bị hại. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng hung khí gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân, côn

đồ mà bị cáo cố tình thực hiện tội phạm. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo nhận thức được sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội. Từ đó, mới cảnh tỉnh được các phần tử khác trong xã hội, góp phần ngăn ngừa tội phạm, ổn định trật tự xã hội, đảm bảo cuộc sống bình yên cho nhân dân.

[2.3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có tiền án về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; gia đình của bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng của gia đình bị cáo Đ và bị hại làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự, tại phiên toà bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ nên căn cứ vào điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khi lượng hình cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[2.4] *Về trách nhiệm dân sự:*

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, bị hại Dương Minh C trình bày sau khi sự việc xảy ra, gia đình của Đ đã thỏa thuận, C nhận tiền bồi thường 20.000.000 đồng, nên C làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Đ và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Đối với Lê Thanh A không kêu Đ đến để đánh nhau và Lê Thanh P không biết Đ mang theo hung khí để đánh nhau; tại phiên toà bị hại Dương Minh C trình bày xác định chỉ có Lê Thanh Đ lấy ống tuýp ra cầm trên tay trái, tay phải thì cầm cây dao tự chế xông đến dùng tuýp và dao tự chế đánh, chém liên tiếp nhiều cái trúng vào người Có gây thương tích, còn Lê Thanh P thì không có đánh Có. Nhận thấy qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án không xác định được A và P có vai trò đồng phạm trong vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với A và Pháp là có căn cứ.

Đối với Dương Minh C, Lương Hoàng H, Lê Thanh A trong lúc đánh nhau bị xây sát nhẹ Có, H, A đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với A, H và C là có căn cứ.

[3] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bao vải màu đen dao tự chế bằng kim loại dài 90 cm; 01 dao tự chế 43, lưỡi kim loại màu trắng, bản rộng 02cm, một đầu quấn băng keo đen; 01 ống tuý kim loại màu đen đường kính 2,5, dài 40cm là hung khí và đồ vật mà bị cáo mang theo dùng để gây thương tích cho bị hại nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thanh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 52, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Thanh Đ 3 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2023.

2.Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bao vải màu đen dao tự chế bằng kim loại dài 90 cm.

- 01 (Một) dao tự chế 43, lưỡi kim loại màu trắng, bản rộng 02cm, một đầu quấn băng keo đen.

- 01 (Một) ống tuýp kim loại màu đen đường kính 2,5, dài 40cm.

Vật chứng đang được cơ quan Thi hành án dân sự huyện C quản lý (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú).

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 LuậtThi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Nhà Tạm giữ - Công an Châu Phú;
- Chi Cục THADS huyện Châu Phú;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Võ Việt Nam